

Bản án số: 26/2020/HS-ST

Ngày 29 tháng 05 năm 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN UH – TP HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Tô Thanh Phong**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông: **Nguyễn Hạ Tuấn**

Ông: Đặng Viết Côi

- Thư ký phiên tòa: Bà: **Tường Thị Lan** – Thư ký Toà án nhân dân Huyện UH – TP Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện UH - TP Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Thuyên** - Kiểm sát viên.

Ngày 29/05/2020, tại trụ sở Toà án nhân dân Huyện UH – Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 32/2020/TLST-HS ngày 23/03/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 28/2020/QĐXXST- HS ngày 29/04/2020, đối với bị cáo:

1. Họ và tên: Nguyễn Sỹ H; Sinh năm: 1999; Nơi sinh: xã CT, huyện UH, thành phố Hà Nội; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: thôn TD, xã CT, huyện UH, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 8/12; Con ông: Nguyễn Sỹ T - Sinh năm: 1963 và bà: Nguyễn Thị T1 - Sinh năm 1972; Anh chị em ruột: Có 04 người (*Bị can là thứ tư*); Vợ, Con: Chưa có; Tiền án, Tiền sự: Không.

Bị can bị áp dụng “*Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú*” theo quy định.

(Có mặt tại phiên tòa)

• Người bị hại:

- Anh: Ngô Văn T2, sinh năm 1967,

Hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn YT, xã TT, huyện UH, Hà Nội. (đã chết)

• Người đại diện theo ủy quyền của những người đại diện hợp pháp của người bị hại đồng thời là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

Chị: Đặng Thị V, sinh năm 1975

Chỗ ở: Thôn YT, xã TT, huyện UH, Hà Nội.

(Xin vắng mặt tại phiên tòa)

• **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

Chị: Nguyễn Thị H1, sinh năm 1996

Chỗ ở: thôn TD, xã CT, huyện UH, thành phố Hà Nội;

(Có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trên cơ sở kết quả điều tra đã xác định được như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 28/11/2019, Nguyễn Sỹ H, sinh năm 1999, Hộ khẩu thường trú và chỗ ở: thôn TD, xã CT, huyện UH đang ở nhà thì có Đỗ Khắc Bình, sinh năm 1995, ở cùng thôn rủ ra quán bia ở khu vực Cầu Lão, thuộc xã TT, huyện UH để uống bia, H đồng ý và điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 29Y3-483.06 đi uống bia cùng với Bình. Khoảng gần 18 giờ H điều khiển xe mô tô đi về nhà, hướng Cầu Lão, TT đi CT, khi đi đến KM 02+500, đường tỉnh lộ 429B thuộc địa phận thôn Trần Đăng, xã H1 Sơn, huyện UH do không chú ý quan sát và không làm chủ tốc độ đi lấn sang đường bên trái theo chiều đi của mình dẫn đến va chạm giữa mặt trước càng giảm sóc trước bên phải và mặt trước đầu ốc trục bánh trước bên phải xe mô tô của H điều khiển với mặt trước càng giảm sóc trước bên phải xe mô tô biển kiểm soát 30Y4-0822 do anh Ngô Văn T2, sinh năm 1967, Hộ khẩu thường trú và chỗ ở thôn YT, xã TT, huyện UH điều khiển đi ngược chiều (CT đi Cầu Lão, TT).

Hậu quả:

Anh Ngô Văn T2 bị thương được cấp cứu tại Bệnh viện Đa kH1 Vân Đình sau đó tử vong ngày 28/11/2019;

Nguyễn Sỹ H bị thương được cấp cứu tại Bệnh viện Đa kH1 Vân Đình sau chuyển điều trị tại Bệnh viện Quân Y 103 từ ngày 28/11/2019 đến ngày 30/12/2019 thì ra viện.

Xe mô tô biển kiểm soát 29Y3-483.06 và xe mô tô biển kiểm soát 30Y4-0822 hư hỏng.

Vật chứng thu giữ:

- 01 xe mô tô biển kiểm soát 29Y3-483.06 (Nguyễn Sỹ H);

- 01 chứng nhận đăng ký mô tô, xe máy số 032452, mang tên Nguyễn Thị H1, sinh năm 1996, địa chỉ TD, CT, UH, biển kiểm soát 29Y3-483.06

- 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe mô tô, xe máy và 01 giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện mô tô, xe máy (Tai nạn con người) đều mang số 251905 0033294 của xe máy biển kiểm soát 29Y3-483.06 cấp ngày 10/10/2019.

- 01 xe mô tô biển kiểm soát 30Y4-0822 (Ngô Văn T2);

- 01 giấy phép lái xe số 010162008547 mang tên Ngô Văn T2, sinh năm 1967, nơi cư trú YT, TT, UH, cấp ngày 27/01/2016, hạng A1;

- 01 đăng ký mô tô, xe máy số 002272, số máy 1676622; số khung 110344 biển số đăng ký 30Y4-0822, mang tên Ngô Mạnh Hùng địa chỉ TT, UH, Hà Nội, cấp ngày 18/02/2009.

Kết quả khám nghiệm hiện trường:

Đoạn đường nơi xảy ra tai nạn là đường hai chiều, rộng 9m, có dải phân cách vạch sơn đứt quãng, đoạn đường thẳng. Mặt đường trải nhựa áp phản tương đối bằng phẳng, không có ổ gà hay chướng ngại vật. Bên phải đường theo hướng Cầu Lão đi Ba Thá là khu vực cánh đồng, bên trái đường là khu vực dân cư sinh sống. Lấy điểm mốc là cột mốc ký hiệu H5/2.

Lấy mép đường bên phải theo hướng Cầu Lão, TT đi Ba Thá tại nơi xảy ra tai nạn làm chuẩn. Tiến hành mô tả dấu vết, phương tiện theo hướng Cầu Lão đi Ba Thá:

- Vết cày ký hiệu số (1) có kích thước (2,3x0,01)m liền, có chiều hướng Cầu Lão đi Ba Thá. Đo tâm đầu vết số (1) tới mép đường bên phải là 5,10m, đo vuông góc tới cột mốc H5/2 là 90,4m. Đo vuông góc tới tâm ngõ đi thôn Trần Đăng, H1 Sơn, UH, Hà Nội là 9,50m. Đo tâm cuối của vết số (1) tới mép đường bên phải là 4,50m.

- Vết cày ký hiệu số (2): Vết cày liền, có kích thước (2,1x0,01x0,02)m có chiều hướng Cầu Lão đi Ba Thá và chệch chéo từ bên trái đường sang bên phải đường theo hướng Cầu Lão đi Ba Thá. Đo tâm đầu vết cày (2) tới mép đường bên phải là 4,80m, đo vuông góc tới hình chiếu tâm đầu vết cày (1) là 0,02m. Đo tâm cuối vết cày (2) tới mép đường bên phải là 4,20m, trùng với đầu bàn đạp chân trước bên trái của xe mô tô (5).

- Vết cày ký hiệu số (3): Vết cày liền, có kích thước (2,3x0,01)m, có chiều hướng Cầu Lão đi Ba Thá chệch chéo từ bên trái đường sang bên phải đường theo hướng Cầu Lão đi Ba Thá. Đo tâm đầu vết cày (3) tới mép đường bên phải là 4,40m. Đo vuông góc tới hình chiếu tâm đầu vết cày (1) là 0,03m. Đo tâm cuối vết cày (3) tới mép đường bên phải là 3,90m trùng với ghi đông bên trái của xe mô tô (5).

- Vết cày ký hiệu số (4): Vết cày đứt quãng, có kích thước (4,5x0,01x0,01)m, có chiều hướng Cầu Lão đi Ba Thá. Đo tâm đầu vết cày (4) tới mép đường bên phải là 5,60m. Đo vuông góc tới hình chiếu tâm đầu vết cày (1) là 1,00m. Đo tâm cuối vết cày (4) tới mép đường bên phải là 5,20m.

- Vị trí xe mô tô biển kiểm soát 30Y4-0822 ký hiệu số (5): Xe mô tô (5) đổ nghiêng sườn trái, đầu xe hướng Cầu Lão đuôi xe hướng Ba Thá và chệch chéo sang mép đường bên trái hướng Cầu Lão đi Ba Thá. Đo hình chiếu tâm trục bánh trước xe mô tô (5) tới mép đường bên phải là 3,90m. Đo vuông góc tới hình chiếu tâm đầu vết

cây (4) là 0,7m. Đo hình chiếu tâm trục bánh sau xe mô tô (5) tới mép đường bên phải là 4,70m.

- Vết máu ký hiệu số (6): Vết máu loang có kích thước (0,6x0,5)m. Đo tâm vết máu (6) tới mép đường bên phải là 2,50m, đo vuông góc tới hình chiếu tâm trục bánh trước xe mô tô (5) là 1,40m.

- Vùng mảnh nhựa vỡ ký hiệu số (7) có kích thước (9,1x5,5)m. Đo tâm vùng mảnh nhựa (7) tới mép đường bên phải là 4,50m, đo vuông góc tới tâm vết máu (6) là 1,0m.

- Vị trí xe mô tô biển kiểm soát 39Y3-483.06 ký hiệu số (8): Xe mô tô (8) đổ nghiêng sườn phải, đầu xe hướng sang lề đường bên trái, đuôi xe hướng sang lề đường bên phải theo hướng Cầu Lão đi Ba Thá. Đo hình chiếu tâm trục bánh trước xe mô tô (8) tới mép đường bên phải là 5,70m, đo vuông góc tới tâm vết máu (6) là 2,20m. Đo hình chiếu tâm trục bánh sau xe mô tô (8) tới mép đường bên phải là 4,60m.

-Vết máu ký hiệu số (9): Vết máu loang, có kích thước (1,40x1,00)m. Đo tâm vết máu (9) tới mép đường bên phải là 4,60m, đo vuông góc tới hình chiếu trục bánh trước xe mô tô (8) là 2,10m.

Quá trình khám nghiệm hiện trường, Cơ quan điều tra tiến hành thu 02 mẫu máu tại hiện trường ở hai vị trí vết máu số (6) và vết máu số (9) ký hiệu tương ứng theo vị trí lấy mẫu máu là mẫu số (6) và mẫu số (9).

Kết quả khám nghiệm tử thi:

Ngày 28/11/2019, Cơ quan CSĐT- Công an huyện UH quyết định trưng cầu giám định số 23, để xác định nguyên nhân tử vong của Ngô Văn T2. Ngày 18/12/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội có Bản giám định pháp y số 7928/PC09-PY, kết luận:

Khám ngoài:

- Đầu, mặt, cổ: Vùng mặt sây sát tụ máu trên diện (18x14)cm. Vùng trán trên cung mày 2cm có vết rách da nằm ngang, bờ mép nhám nhờ, kích thước (6,5x1)cm, qua vết thấy xương sọ bị vỡ, tổ chức não dập nát. Mặt biến dạng do vỡ sập xương trán, vỡ xương gò má hai bên, gãy vỡ xương sống mũi, gãy xương hàm trên và dưới.

- Ngực, bụng: Không có dấu vết thương tích.

- Lưng, mông: Vùng thắt lưng trái, cách đường giữa 8cm có vết xây xát da trên diện (7,5x6)cm.

- Hai tay: Vùng mu bàn tay phải có vết sây sát da trên diện (12x7)cm. Hệ xương hai tay không tổn thương.

- Hai chân: Vùng gối phải có vết sây sát da trên diện (18x9)cm. Vùng mu bàn chân phải sây sát rách da trên diện (12x5)cm. Hệ xương hai chân không tổn thương.

- Bộ phận sinh dục: Vùng dương vật có vết rách da kích thước (3,5x2)cm. Vùng bìu sây sát da trên diện (8x4)cm.

Khám trong:

- Xương trán, xương mặt vỡ sập, xương vỡ thành nhiều mảnh. Tổ chức não dập nát.

Xét nghiệm:

Kết quả xét nghiệm số 666/C09(P4) ngày 09/12/2019 của Viện KH1 học hình sự Bộ Công an: Trong mẫu máu của tử thi Ngô Văn T2 gửi giám định không tìm thấy Ethanol, chất ma túy; Máu của nạn nhân thuộc nhóm máu O.

Kết luận:

- + Trên cơ thể có các vết sây sát da, rách da, tụ máu.
- + Xương trán, xương mặt vỡ sập, xương vỡ thành nhiều mảnh. Tổ chức não dập nát.
- + Trong mẫu máu của tử thi Ngô Văn T2 gửi giám định không tìm thấy Ethanol, chất ma túy.

+ Máu của nạn nhân thuộc nhóm máu O.

- Nguyên nhân chết: Chấn thương sọ não nặng.
- Thương tích trên nạn nhân do va đập mạnh với vật tày gây nên.

Kết quả khám nghiệm phương tiện:

Kết quả khám nghiệm xe mô tô Honda biển kiểm soát 30Y4-0822:

- Vỡ bật rời cụm đèn chiếu sáng phía trước và đèn xi nhan trước bên phải; Vỡ khuyết phần bên phải ốp nhựa bao quanh hệ thống đèn chiếu sáng, phần còn lại của ốp nhựa bị xô lệch theo chiều từ trước về sau. Phần bên phải ốp nhựa bắt giữ đồng hồ bị xô lệch theo chiều từ trước về sau, bật rời lẫy bắt giữ.

- Cản gương chiếu hậu bên trái xoay tự do, không có gáo gương.

- Cản gương chiếu hậu bên phải xoay tự do, không có gáo gương. Tại ốc bắt giữ gương chiếu hậu này có vết trượt xước kim loại trên diện (1x0,6)cm, tâm vết cách đất 104cm.

- Mặt trên và mặt trước tay phanh bên phải có vùng trượt xước kim loại lần lượt có diện (13,5x0,3)cm và (1,7x1)cm, tâm vết cách đất 100,5cm.

- Mặt trước thanh kim loại trục tay lái trước bên phải có vết trượt xước sơn sạch đất bẩn trên diện (10x2)cm, chiều hướng từ trước về sau, tâm vết cách đất 101cm, cuối vết cách đầu ngoài tay lái 20cm.

- Vỡ rời toàn bộ cánh yếm chắn gió bên phải của xe.

- Vỡ khuyết phần bên phải và phần dưới mặt nạ xe.

- Rạn vỡ khuyết phần bên phải đầu trên chắn bùn bánh trước, phần còn lại của chắn bùn có vết trượt xước nhựa trên diện (32x7)cm chiều hướng từ trước về sau. Vỡ rời phần đuôi chắn bùn bánh trước.

- Phần bên phải ốc bắt trục bánh trước bị xô lệch theo chiều từ trước về sau, đẩy ống giảm xóc trước bên phải cong theo chiều từ trước về sau, từ phải sang trái.

- Mặt trước đầu ốc bắt giữ trục bánh trước và mặt trước giảm xóc trước bên phải có vết trượt sạch bẩn, trượt xước, lõm kim loại trên diện (3,2x6)cm, điểm thấp nhất cách đất 24cm, cao nhất cách đất 30cm. Trong đó, vết lõm kim loại có kích thước (1,3x0,7x0,3)cm, tâm vết cách đất 27,8cm. Vết trượt xước kim loại tại ốc bắt giữ trục bánh trước kích thước (0,7x0,3)cm, tâm vết cách đất 28cm. Mặt trước ngoài ống giảm xóc trước bên phải có vết trượt sạch đất bẩn, trượt xước kim loại, bề mặt bám chất màu đen trên diện (23,5x2,8)cm, chiều hướng từ trước về sau. Điểm thấp nhất cách đất

30,5cm, cao nhất cách đất 52cm, trong đó vết trượt xước kim loại có diện (13x1,5)cm điểm thấp nhất cách đất 36,5cm.

- Mặt ngoài cạnh bên phải vành bánh trước và má bên phải lốp bánh trước có vết trượt cao su, bề mặt cạnh vành bám chất màu đen, trong đó vết tại má lốp có diện (25,5x4)cm, chiều hướng từ ngoài vào tâm, chệch theo chiều ngược chiều quay tiến của bánh xe, dấu vết tại vùng in chữ “INOUE” trên má lốp; dấu vết tại cạnh vành trên diện (11x1)cm, điểm gần nhất cách chân van 37cm theo chiều ngược chiều quay tiến của bánh xe.

- Mặt trước ngoài vai càng trước bên phải có vết trượt sạch bản trên diện (5,5x3)cm, chiều hướng từ trước về sau, điểm thấp nhất cách đất 59cm. Phần bên phải để kim loại bắt giữ mặt nạ xe bị trượt sạch bản trên diện (13,5x4)cm, chiều hướng từ trước về sau, tâm vết cách đất 73cm, trong đó tại ốc bắt giữ để kim loại này có dấu mảnh vụn trên diện (2,5x1)cm. Còi xe bị xô lệch theo chiều từ trước về sau, mặt ngoài của còi bị bẹp lõm kim loại, bong tróc lớp sơn trên diện (5x5)cm, chiều hướng từ phải sang trái, điểm thấp nhất cách đất 76cm, cao nhất cách đất 81cm. Gãy rời dây nối với bugi xe.

- Mặt trước lồng máy bên phải có vết trượt xước kim loại trên diện (8x6)cm, chiều hướng từ trái sang phải, từ trước về sau. Mặt ngoài lồng máy có vết trượt, tỳ lõm kim loại trên diện (9,5x4)cm, trong đó vết tỳ lõm có kim loại có kích thước (7x1)cm, chiều hướng từ trước về sau, sâu vào 0,6cm, tâm vết cách đất 29,5cm. Mặt ngoài các đầu ốc bắt giữ lồng máy có vết bám dính chất màu đen, vỡ rời ốp nhựa phía ngoài lồng máy.

- Tuốt rời bọc cao su bàn đạp chân trước bên phải, lõi kim loại bàn đạp chân bị xô lệch theo chiều từ trước về sau, từ phải sang trái ép sát vào cần khởi động. Cần khởi động bị đẩy theo chiều từ trên xuống dưới, khuyết cần đạp của cần khởi động. Lồng máy bên phải bị vỡ tại vị trí bắt giữ cần khởi động, xung quanh vị trí vỡ bám dính dầu máy.

- Gãy rời cần phanh chân tại vị trí bắt giữ với trục chân chống đứng. Kiểm tra tại mặt trước cần phanh chân có vết trượt sạch bản, bề mặt bám chất màu đen diện (15,5x1,5)cm, chiều hướng từ trước về sau.

- Mặt ngoài ốp kim loại bảo vệ ống xả có vết trượt sạch bản trên diện (51x3,5)cm. Mặt dưới bọc cao su để chân sau bên phải có vết trượt sạch đất bản trên diện (5,5x1,5)cm. Mặt ngoài để kim loại bắt giữ để chân sau có vết trượt lõm kim loại trên diện (2,5x0,5)cm, điểm thấp nhất cách đất 34cm, cao nhất cách đất 36cm.

- Mặt ngoài núm kim loại đầu tay lái trái có vết trượt xước kim loại, bề mặt bám dính chất bản trên diện (2,5x1,5)cm. Đầu ngoài lõi kim loại bàn đạp chân trước bên trái có vết trượt xước kim loại bề mặt bám chất bột màu trắng trên diện (1,5x1)cm. Để chân sau bên trái bị cong theo chiều từ trên xuống dưới và kẹt cố định, mặt ngoài bọc cao su bàn đạp chân có vết trượt rách cao su trên diện (2x1)cm. Mặt ngoài bên trái tay nâng xe có vết trượt xước cao su bề mặt nhám nhở trên diện (10,5x1,5)cm. Đầu ngoài cần gạt chân chống đứng có vết trượt xước kim loại trên diện (1x0,3)cm.

Kết quả khám nghiệm xe mô tô Honda, Vision biển kiểm soát 29Y3-483.06:

- Dập vỡ đầu trên chấn bùn bánh trước trên diện (29x5)cm. Phần bên phải mặt ngoài chấn bùn này có vùng trượt xước nhựa trên diện (39x14)cm, chiều hướng từ trước về sau, điểm thấp nhất cách đất 48cm, cao nhất cách đất 60cm, đầu vết tương ứng với đầu trước của chấn bùn. Mặt trong của chấn bùn có vùng trượt sạch đất bản in hình H1 vẫn lớp xe trên diện (26x11,5)cm.

- Vỡ rời toàn bộ hệ thống nhựa của cánh yếm chấn gió hai bên, mặt nạ xe, hệ thống đèn chiếu sáng, đèn xi nhan trước.

- Vỡ khuyết ốp nhựa bao quanh hệ thống đồng hồ công tơ met, đồng hồ công tơ met bị xô lệch theo chiều từ trước về sau.

- Cụm thiết bị bắt giữ tại tay phanh trước bên phải bị xoay vặn xô lệch theo chiều từ dưới lên trên, từ trước về sau.

- Gãy rời phần kim loại nối giữa phần phanh tay với hệ thống điều khiển gắn tại phanh tay bên trái.

- Hệ thống tay lái bị xô lệch theo chiều từ trước về sau, từ phải qua trái.

- Mặt trước ắc qui và đai kim loại bắt giữ ắc qui có vùng trượt vỡ nhựa trên diện (9,5x2,5)cm, điểm thấp nhất cách đất 68,5cm, cao nhất cách đất 77,5cm. Đai bắt giữ ắc qui bị xô lệch theo chiều từ trên xuống dưới, từ trái sang phải, điểm bắt giữ tại cực dương của ắc qui bị xô lệch theo chiều từ trước về sau.

- Gãy rời cụm ổ khóa điện, dây công tơ met của xe.

- Mặt trước của vai càng trước bên phải và ốc bắt vai càng trước bị trượt xước kim loại trên diện (4x3,5)cm, thấp nhất cách đất 55,5cm, cao nhất cách đất 59,5cm.

- Đầu ốc bắt giữ trục bánh trước bên phải có vết trượt xước lõm kim loại bề mặt bám kim loại màu trắng bạc trên diện (1,3x0,6x0,7)cm, tâm vết cách đất 23,5cm.

- Mặt trước ống giảm xóc trước bên phải có vết trượt xước kim loại sạch bụi bẩn trên diện (0,8x1)cm, chiều hướng từ trước về sau, tâm vết cách đất 24cm, điểm gần nhất cách đầu dưới ống giảm xóc 5,5cm. Mặt trước ngoài ống giảm xóc có vùng trượt xước sơn sạch bụi bẩn chiều hướng từ trước về sau trên diện (13x2,5)cm, thấp nhất cách đất 32cm, cao nhất cách đất 45cm, mặt ngoài ống giảm xóc này có vết trượt xước kim loại chiều hướng từ trước về sau trên diện (1,5x0,5)cm, tâm vết cách đất 21cm, điểm gần nhất cách đầu dưới ống giảm xóc 2,5cm.

- Vỡ rời cạnh bên phải vành bánh trước trên diện (25x3,5)cm, đầu vết vỡ cách lỗ bắt giữ chân van 7,5cm theo chiều ngược chiều quay tiến của bánh xe, cuối vết cách lỗ bắt giữ chân van 19cm theo chiều quay tiến của bánh xe. Phần cuối vết cạnh vành bị cong theo chiều từ ngoài vào tâm, tương ứng với vùng vỡ này cạnh bên trái vành bánh trước bị xô lệch theo chiều từ ngoài vào tâm bánh, từ phải sang trái.

- Má bên phải lớp bánh trước tại vị trí cách số “8” trong dòng chữ “80/90-14” in tại má lớp 1,5cm theo chiều quay tiến của bánh xe có vết trượt cao su sạch bụi bẩn trên diện (40x3)cm, chiều hướng ngược chiều quay tiến của bánh xe. Phần bên phải mặt lăn lớp bánh trước vị trí cách mép ngoài 1,2cm có vùng trượt cao su trên diện rộng 1,2cm kéo dài trên toàn bộ lớp.

- Vỡ rời ốp nhựa phía dưới đế chân của xe, bật rời lẫy bắt giữ giữa ốp nhựa sườn xe bên phải và ốp nhựa phía sau chỗ đế chân.

- Đầu ngoài núm kim loại tay lái phải có vết trượt xước kim loại bám dính chất màu trắng trên diện (1,2x0,5)cm.
- Mặt ngoài đế kim loại bắt giữ để chân sau bên phải bị trượt xước kim loại bề mặt bám chất bột màu trắng trên diện (1,5x2,5)cm.
- Mặt ngoài phần cuối ốp nhựa bảo vệ ống xả có vết vỡ, trượt xước nhựa trên diện (8x3,5)cm.
- Mặt lặn lốp bánh trước có vết rách cao su trên đoạn dài 8cm, vết rách tương ứng với vùng chữ “max-load 140kg” in tại má lốp bên phải.

Kết quả giám định phương tiện.

Ngày 12/12/2019 Cơ quan CSĐT Công an huyện UH ra Quyết định trưng cầu giám định số 231 trưng cầu Viện KH1 học hình sự Bộ Công an giám định vị trí va chạm giữa các phương tiện là ở vị trí nào của xe, vị trí va chạm giữa các phương tiện trên mặt đường. Ngày 31/01/2020 Viện KH1 học hình sự Bộ Công an ra bản Kết luận giám định số 7446/C09-P3 kết luận:

- Dấu vết trượt xước, mất sơn màu đen ở mặt trước càng giảm xóc trước bên phải xe mô tô biển số 29Y3-483.06 có chiều từ trước về sau (ảnh 7 trong bản ảnh giám định), phù hợp với dấu vết trượt xước, bám dính chất màu đen (dạng sơn) ở mặt trước càng giảm xóc trước bên phải xe mô tô biển số 30Y4-0822 (ảnh 8 trong bản ảnh giám định). Dấu vết va chạm của xe mô tô biển số 30Y4-0822 tại vị trí này có chiều từ trước về sau.

- Dấu vết trượt xước kim loại, bám dính chất màu trắng (dạng kim loại) ở mặt trước đầu ốc trục bánh trước bên phải xe mô tô biển số 29Y3-483.06 có chiều từ trước về sau (ảnh 9 trong bản ảnh giám định), phù hợp với dấu vết trượt xước mất kim loại màu trắng ở mặt trước càng giảm xóc trước bên phải xe mô tô biển số 30Y4-0822 (ảnh 10 trong bản ảnh giám định). Dấu vết va chạm của xe mô tô biển số 30Y4-0822 tại vị trí này có chiều từ trước về sau.

- Các dấu vết còn lại ở xe mô tô biển số 29Y3-483.06 và xe mô tô biển số 30Y4-0822 được ghi nhận trong “Biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông” của Công an huyện UH không thể hiện rõ đặc điểm nên không đủ yếu tố giám định.

Căn cứ vào hồ sơ vụ tai nạn giao thông gửi giám định: Vị trí va chạm giữa xe mô tô biển số 29Y3-483.06 với xe mô tô biển số 30Y4-0822 thuộc phần đường bên trái theo chiều Cầu Lão đi Ba Thá.

Định giá tài sản hư hỏng:

Ngày 02/01/2020, Cơ quan CSĐT Công an huyện UH đã ra Yêu cầu định giá tài sản số 03 đối với phần hư hỏng của xe mô tô biển kiểm soát 30Y4-0822 và xe mô tô biển kiểm soát 29Y3-483.06. Ngày 07/01/2020, Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng huyện UH có Bản kết luận định giá tài sản số 01-KL-HĐ ĐGTS kết luận: Phần hư hỏng của xe mô tô biển kiểm soát 30Y4-0822 có trị giá là 3.510.000đ (*ba triệu năm trăm mười nghìn đồng*); Phần hư hỏng của xe mô tô biển kiểm soát 29Y3-483.06 có trị giá là 5.000.000đ (*Năm triệu đồng*).

Ngày 12/12/2019, Cơ quan CSĐT- Công an huyện UH có Công văn số 218/CV-CSĐT về việc xác minh giấy phép lái xe của Nguyễn Sỹ H. Ngày 26/12/2019, Tổng

cục đường bộ Việt Nam có Công văn số 8654/TCĐBVN-QLPT&NL trả lời Nguyễn Sỹ H, sinh năm 1999, cư trú tại CT, UH, Hà Nội không có thông tin về giấy phép lái xe mô tô trên cơ sở dữ liệu giấy phép lái xe toàn quốc.

Quá trình lấy lời khai các nhân chứng xác định sau khi xảy ra tai nạn Nguyễn Sỹ H bị ngã nằm ở vị trí vết máu số 6, nạn nhân Ngô Văn Chung bị ngã nằm ở vị trí vết máu số (9).

Ngày 03/12/2019, Cơ quan CSĐT- Công an huyện UH quyết định trưng cầu giám định số 220 và 222 đối với các mẫu máu thu tại hiện trường ký hiệu vị trí số (6) và số (9) có nồng độ cồn và có ma túy hay không. Ngày 16/12/2019, Viện KH1 học hình sự Bộ Công an có kết luận giám định số 7253/C09-P4: Trong mẫu máu (ký hiệu mẫu số 6) gửi giám định có Ethanol (cồn) nồng độ Ethanol: 103,1mg/100ml máu. Trong mẫu máu (ký hiệu mẫu số 9) gửi giám định có Ethanol (cồn) nồng độ Ethanol: 14,1mg/100ml máu. Ngày 12/12/2019 Viện KH1 học hình sự Bộ Công an kết luận giám định số 7254/C09-TT2: Không tìm thấy các chất ma túy và sản phẩm chuyển hoá của chúng trong mẫu chất lỏng màu đỏ (mẫu máu thu tại hiện trường) ký hiệu số (6) và số (9) gửi giám định.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình theo đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Bị cáo khai nhận chưa có Giấy phép lái xe theo qui định. Khi xảy ra tai nạn bị cáo bất tỉnh phải vào bệnh viện cấp cứu. Bị cáo mượn xe máy đi uống beer chị bị cáo không biết vì khi mượn bị cáo thấy xe máy dựng ở sân cấm sân chìa khóa, bị cáo cứ lấy đi. Chị gái bị cáo cũng khai xe để sẵn chìa khi bị cáo mượn chị không biết.

Tại bản cáo trạng số: 30/CT-VKS ngày 29/04/2020 của Viện kiểm sát nhân dân Huyện UH đã truy tố bị cáo:

Nguyễn Sỹ H về tội: *“Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”*, theo quy định tại **điểm a, b, khoản 2, Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017**.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay thấy rằng:

+ Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội: *“Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”*

- Về tội danh và hình phạt:

1. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: **điểm a, b, khoản 2, Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017**.

Đề nghị xử phạt bị cáo mức án từ:

36 (ba mươi sáu) đến 42 (bốn mươi hai) tháng tù giam. Thời hạn tính từ ngày bắt thi hành án.

- Về dân sự và xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47, 48 của Bộ luật hình sự 2015. Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

+ Về trách nhiệm dân sự: Nguyễn Sỹ H đã tự nguyện hỗ trợ, bồi thường về tính mạng cho đại diện gia đình anh Ngô Văn T2 số tiền 95.000.000đ (*chín mươi năm triệu đồng*). Đối với hư hỏng của xe mô tô biển kiểm soát 30Y4-0822 Nguyễn Sỹ H đã tự nguyện bồi thường số tiền 5.000.000 đồng. Đại diện gia đình anh Ngô Văn T2 là chị Đặng Thị V đã nhận đủ số tiền trên và không yêu cầu ai phải bồi thường bất cứ khoản tiền nào khác. Đối với hư hỏng của xe mô tô biển kiểm soát 29Y3-483.06 chị Nguyễn Thị H1 có quan điểm sẽ tự sửa chữa, khắc phục, không yêu cầu H phải bồi thường.

+ Đối với xe mô tô biển kiểm soát 29Y3- 483.06 xác định là của chị Nguyễn Thị H1, sinh năm 1996 (là chị ruột của H). Ngày 28/11/2019 chị H1 đi xe mô tô đến nhà mẹ đẻ là bà Nguyễn Thị T1 chơi, chị H1 dựng xe ở sân và để chìa khoá ở xe mô tô. Việc H lấy xe sử dụng làm phương tiện đi lại chị H1 không biết; xe có đầy đủ giấy tờ hợp pháp. Kết quả tra cứu xe không phải là vật chứng của vụ án nào khác. Ngày 22/01/2020, Cơ quan CSĐT- Công an huyện UH ra quyết định xử lý vật chứng số 06 bằng hình thức trả lại chị Nguyễn Thị H1 gồm: 01 xe mô tô biển kiểm soát 29Y3-483.06; 01 chứng nhận đăng ký mô tô, xe máy số 032452, mang tên Nguyễn Thị H1, sinh năm 1996, địa chỉ TD, CT, UH, biển kiểm soát 29Y3-483.06; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe mô tô, xe máy và 01 giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện mô tô, xe máy (Tai nạn con người) đều mang số 251905 0033294 của xe máy biển kiểm soát 29Y3-483.06 cấp ngày 10/10/2019.

+ Đối với xe mô tô biển kiểm soát 30Y4-0822 xác định là của anh Ngô Mạnh Hùng, sinh năm 1960, ở thôn YT, xã TT, huyện UH (là anh ruột của anh Ngô Văn T2). Anh Hùng bán chiếc xe trên cho anh Ngô Văn T2 năm 2017 giá 20.500.000 đồng, xe có đầy đủ giấy tờ hợp pháp. Kết quả tra cứu xe không phải là vật chứng của vụ án nào khác. Ngày 22/01/2020, Cơ quan CSĐT- Công an huyện UH ra quyết định xử lý vật chứng số 05 bằng hình thức trả lại cho chị Đặng Thị V là người đại diện hợp pháp cho anh Ngô Văn T2 gồm: 01 xe mô tô biển kiểm soát 30Y4-0822; 01 giấy phép lái xe số 010162008547 mang tên Ngô Văn T2, sinh năm 1967, nơi cư trú YT, TT, UH, cấp ngày 27/01/2016, hạng A1; 01 đăng ký mô tô, xe máy số 002272, số máy 1676622; số khung 110344 biển số đăng ký 30Y4-0822, mang tên Ngô Mạnh Hùng địa chỉ TT, UH, Hà Nội, cấp ngày 18/02/2009.

Bị cáo nói lời sau cùng, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét mở lượng KH hồng, xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] - Xét lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án cũng như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Huyện UH đã truy tố.

HĐXX có đủ cơ sở kết luận: Khoảng gần 18 giờ Nguyễn Sỹ H, Hộ khẩu thường trú và chỗ ở: thôn TD, xã CT, huyện UH điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 29Y3-483.06 đi hướng Cầu Lão, TT đi CT, khi đi đến KM 02+500, đường tỉnh lộ 429B thuộc địa phận thôn Trần Đăng, xã H1 Sơn, huyện UH do không chú ý quan sát và không làm chủ tốc độ đi lẫn sang đường bên trái theo chiều đi của mình dẫn đến va chạm giữa mặt trước cang giảm sóc trước bên phải và mặt trước đầu ốc trục bánh trước bên phải xe mô tô của H điều khiển với mặt trước cang giảm sóc trước bên phải xe mô tô biển kiểm soát 30Y4-0822 do anh Ngô Văn T2, Hộ khẩu thường trú và chỗ ở thôn YT, xã TT, huyện UH điều khiển đi ngược chiều. Hậu quả anh Ngô Văn T2 tử vong. Bản thân H điều khiển xe mô tô khi trong cơ thể có nồng độ Ethanol (cồn) trong máu là 103mg/100ml; H chưa có giấy phép lái xe theo quy định. Hành vi trên của Nguyễn Sỹ H đã vi phạm khoản 8, khoản 9, Điều 8 và khoản 1, Điều 9 Luật giao thông đường bộ năm 2008, nên đã phạm vào tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”, vi phạm quy định tại điểm a, b, khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Do đó, Viện kiểm sát nhân dân Huyện UH đã đưa ra các chứng cứ buộc tội và truy tố bị cáo: Nguyễn Sỹ H về tội: “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”, theo quy định tại **điểm a, b, khoản 2, Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017** là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự công cộng, làm ảnh hưởng xấu đến nếp sống văn hóa, gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Do không chấp hành tốt qui định pháp luật khi tham gia giao thông, bị cáo đã đi vào con đường phạm tội, hành vi của bị cáo đã xâm phạm trật tự trị an xã hội gây d- luan xấu trong quần chúng nhân dân.

Do đó cần thiết phải áp dụng hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm cải tạo bị cáo và để giúp bị cáo sống lành mạnh, lao động có ích cho xã hội.

[3] - Xét nhân thân bị cáo: không tiền án, không tiền sự

[4] - Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa:

- + Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình.
- + Bị cáo đã bồi thường khắc phục hậu quả cho gia đình người bị hại.
- + Sau tai nạn bị cáo bị gãy xương đùi, vỡ xương cầu lồi.
- + Người đại diện hợp pháp của người bị hại có ý kiến: các khoản bồi thường đã xong và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Do đó cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo Điểm b, s Khoản 1; Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 cho bị cáo.

- Đối với bị cáo cần áp dụng hình phạt tù giam để đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật.

[5] Đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng mức hình phạt tù giam đối với bị cáo là có căn cứ và phù hợp với pháp luật.

[6] Về dân sự và xử lý vật chứng:

Áp dụng Điều 47, 48 của Bộ luật hình sự 2015. Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

+ Về trách nhiệm dân sự: Nguyễn Sỹ H đã tự nguyện hỗ trợ, bồi thường về tính mạng cho đại diện gia đình anh Ngô Văn T2 số tiền 95.000.000đ (*chín mươi năm triệu đồng*). Đối với hư hỏng của xe mô tô biển kiểm soát 30Y4-0822 Nguyễn Sỹ H đã tự nguyện bồi thường số tiền 5.000.000 đồng. Đại diện gia đình anh Ngô Văn T2 là chị Đặng Thị V đã nhận đủ số tiền trên và không yêu cầu ai phải bồi thường bất cứ khoản tiền nào khác. Đối với hư hỏng của xe mô tô biển kiểm soát 29Y3-483.06 chị Nguyễn Thị H1 có quan điểm sẽ tự sửa chữa, khắc phục, không yêu cầu H phải bồi thường.

+ Đối với xe mô tô biển kiểm soát 29Y3- 483.06 xác định là của chị Nguyễn Thị H1, sinh năm 1996 (là chị ruột của H). Ngày 28/11/2019 chị H1 đi xe mô tô đến nhà mẹ đẻ là bà Nguyễn Thị T1 chơi, chị H1 dựng xe ở sân và để chìa khoá ở xe mô tô. Việc H lấy xe sử dụng làm phương tiện đi lại chị H1 không biết; xe có đầy đủ giấy tờ hợp pháp. Kết quả tra cứu xe không phải là vật chứng của vụ án nào khác. Ngày 22/01/2020, Cơ quan CSĐT- Công an huyện UH ra quyết định xử lý vật chứng số 06 bằng hình thức trả lại chị Nguyễn Thị H1 gồm: 01 xe mô tô biển kiểm soát 29Y3-483.06; 01 chứng nhận đăng ký mô tô, xe máy số 032452, mang tên Nguyễn Thị H1, sinh năm 1996, địa chỉ TD, CT, UH, biển kiểm soát 29Y3-483.06; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe mô tô, xe máy và 01 giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện mô tô, xe máy (Tai nạn con người) đều mang số 251905 0033294 của xe máy biển kiểm soát 29Y3-483.06 cấp ngày 10/10/2019.

+ Đối với xe mô tô biển kiểm soát 30Y4-0822 xác định là của anh Ngô Mạnh Hùng, sinh năm 1960, ở thôn YT, xã TT, huyện UH (là anh ruột của anh Ngô Văn T2). Anh Hùng bán chiếc xe trên cho anh Ngô Văn T2 năm 2017 giá 20.500.000 đồng, xe có đầy đủ giấy tờ hợp pháp. Kết quả tra cứu xe không phải là vật chứng của vụ án nào khác. Ngày 22/01/2020, Cơ quan CSĐT- Công an huyện UH ra quyết định xử lý vật chứng số 05 bằng hình thức trả lại cho chị Đặng Thị V là người đại diện hợp pháp cho anh Ngô Văn T2 gồm: 01 xe mô tô biển kiểm soát 30Y4-0822; 01 giấy phép lái xe số 010162008547 mang tên Ngô Văn T2, sinh năm 1967, nơi cư trú YT, TT, UH, cấp ngày 27/01/2016, hạng A1; 01 đăng ký mô tô, xe máy số 002272, số máy 1676622; số khung 110344 biển số đăng ký 30Y4-0822, mang tên Ngô Mạnh Hùng địa chỉ TT, UH, Hà Nội, cấp ngày 18/02/2009.

Hội đồng xét xử không xét.

[7] Các vấn đề khác:

Không có. Hội đồng xét xử không xét.

[8] Bị cáo phải chịu án phí HSST và được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[9]- Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an Huyện UH, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Huyện UH, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo, người tham gia tố tụng không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Tuyên bố bị cáo: **Nguyễn Sỹ H** phạm tội: “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”

Áp dụng: **điểm a, b, khoản 2, Điều 260**; điểm b, s Khoản 1; Khoản 2 Điều 51 Điều 38 của Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Nguyễn Sỹ H 36 (ba mươi sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

- Về dân sự và xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47; Điều 48 của Bộ luật hình sự 2015. Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

+ Về trách nhiệm dân sự: Nguyễn Sỹ H đã tự nguyện hỗ trợ, bồi thường về tính mạng cho đại diện gia đình anh Ngô Văn T2 số tiền 95.000.000đ (*chín mươi năm triệu đồng*). Đối với hư hỏng của xe mô tô biển kiểm soát 30Y4-0822 Nguyễn Sỹ H đã tự nguyện bồi thường số tiền 5.000.000 đồng. Đại diện gia đình anh Ngô Văn T2 là chị Đặng Thị V đã nhận đủ số tiền trên và không yêu cầu ai phải bồi thường bất cứ khoản tiền nào khác. Đối với hư hỏng của xe mô tô biển kiểm soát 29Y3-483.06 chị Nguyễn Thị H1 có quan điểm sẽ tự sửa chữa, khắc phục, không yêu cầu H phải bồi thường. Hội đồng xét xử không xét.

+ Đối với xe mô tô biển kiểm soát 29Y3- 483.06 xác định là của chị Nguyễn Thị H1, sinh năm 1996 (là chị ruột của H). Ngày 28/11/2019 chị H1 đi xe mô tô đến nhà mẹ đẻ là bà Nguyễn Thị T1 chơi, chị H1 dựng xe ở sân và để chìa khoá ở xe mô tô. Việc H lấy xe sử dụng làm phương tiện đi lại chị H1 không biết; xe có đầy đủ giấy tờ hợp pháp. Kết quả tra cứu xe không phải là vật chứng của vụ án nào khác. Ngày 22/01/2020, Cơ quan CSĐT- Công an huyện UH ra quyết định xử lý vật chứng số 06 bằng hình thức trả lại chị Nguyễn Thị H1 gồm: 01 xe mô tô biển kiểm soát 29Y3-483.06; 01 chứng nhận đăng ký mô tô, xe máy số 032452, mang tên Nguyễn Thị H1, sinh năm 1996, địa chỉ TD, CT, UH, biển kiểm soát 29Y3-483.06; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe mô tô, xe máy và 01 giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện mô tô, xe máy (Tai nạn con người) đều mang số 251905

0033294 của xe máy biển kiểm soát 29Y3-483.06 cấp ngày 10/10/2019. Hội đồng xét xử không xét.

+ Đối với xe mô tô biển kiểm soát 30Y4-0822 xác định là của anh Ngô Mạnh Hùng, sinh năm 1960, ở thôn YT, xã TT, huyện UH (là anh ruột của anh Ngô Văn T2). Anh Hùng bán chiếc xe trên cho anh Ngô Văn T2 năm 2017 giá 20.500.000 đồng, xe có đầy đủ giấy tờ hợp pháp. Kết quả tra cứu xe không phải là vật chứng của vụ án nào khác. Ngày 22/01/2020, Cơ quan CSĐT- Công an huyện UH ra quyết định xử lý vật chứng số 05 bằng hình thức trả lại cho chị Đặng Thị V là người đại diện hợp pháp cho anh Ngô Văn T2 gồm: 01 xe mô tô biển kiểm soát 30Y4-0822; 01 giấy phép lái xe số 010162008547 mang tên Ngô Văn T2, sinh năm 1967, nơi cư trú YT, TT, UH, cấp ngày 27/01/2016, hạng A1; 01 đăng ký mô tô, xe máy số 002272, số máy 1676622; số khung 110344 biển số đăng ký 30Y4-0822, mang tên Ngô Mạnh Hùng địa chỉ TT, UH, Hà Nội, cấp ngày 18/02/2009. Hội đồng xét xử không xét.

- **Về án phí và quyền kháng cáo:** Áp dụng Điều 136; 331; 333 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ quốc hội: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

- Người đại diện hợp pháp của người bị hại, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Công an Huyện UH
- Viện kiểm sát ND Huyện UH
- Viện kiểm sát NDTPHN
- Sở tư pháp HN
- Trại giam HN
- Thi hành án dân sự Huyện UH
- Thi hành án hình sự;
- Ủy ban ND xã nơi bị cáo cư trú
- L- u hồ sơ vụ án;
- L- u VP;
- Bị cáo, Ng- ời tham gia tố tụng

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Tô Thanh Phong

